

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHƯƠNG TRÌNH

**PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA “TOÀN DÂN
CHUNG TAY XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP, ĐẨY
MẠNH HỌC TẬP SUỐT ĐỜI”
GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

Hà Nội, tháng 10 năm 2022

NỘI DUNG	Trang
Phần I: Sự cần thiết ban hành Chương trình “Toàn dân chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022 - 2025”	3
I. Căn cứ pháp lý	3
II. Căn cứ thực tiễn	4
Phần II: Nội dung Chương trình	6
I. Quan điểm chỉ đạo	6
II. Mục đích, yêu cầu	7
III. Nội dung phong trào thi đua	8
IV. Giải pháp thực hiện	9
V. Đối tượng, tiêu chí thi đua, hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng	10
VI. Tiến độ thực hiện	12
VII. Kinh phí thực hiện	13
Phần III: Tổ chức thực hiện	13

Phần I

SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA “TOÀN DÂN CHUNG TAY XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP, ĐẨY MẠNH HỌC TẬP SUỐT ĐỜI GIAI ĐOẠN 2022 - 2025”

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, trong đó nêu rõ *“Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong Đảng và Nhân dân với nhiều hình thức phong phú, thiết thực để nhận thức rõ về sự cần thiết, tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội học tập ở nước ta hiện nay; xác định xây dựng xã hội học tập là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, là một mục tiêu cơ bản trong chiến lược chấn hưng và phát triển giáo dục của nước ta”*.

2. Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, yêu cầu: *“Mỗi tổ chức cần có biện pháp phù hợp thúc đẩy việc học tập suốt đời của các thành viên, hội viên trong tổ chức để góp phần cùng với gia đình, dòng họ, thôn bản, tổ dân phố, các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, viện nghiên cứu, bệnh viện, đơn vị lực lượng vũ trang... không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, coi đó là nội dung quan trọng trong cuộc vận động xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”*.

3. Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030, trong đó Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu tất cả các cấp, các ngành: *“Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”* và đề nghị: *“Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, các phong trào thi đua khác”*.

4. Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trong tổ chức thực hiện Đề án, Thủ tướng yêu cầu: *“Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời: (i) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân; (ii) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào”*

thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư; (iii) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời; (iv) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt”.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị “Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Đề án”.

5. Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030”, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu: “Phát động phong trào thi đua, tổ chức cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị, gắn kết với phong trào xây dựng cộng đồng học tập cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh”.

Trong tổ chức thực hiện, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài...

6. Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì và phát biểu chỉ đạo: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có trọng tâm, trọng điểm để phát huy “sức mạnh mềm” cho phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới... thì trước tiên, cần thúc đẩy quá trình học tập thường xuyên, liên tục, không mệt mỏi của mỗi cá nhân, của mọi tổ chức... tức là tất cả mọi người dân (cá nhân, tổ chức) phải: Học tập suốt đời, xây dựng một xã hội học tập. Đó cũng chính là quan điểm chỉ đạo xuyên suốt để “khơi thông nguồn lực” và “thúc đẩy sáng tạo”, là “kiến tạo phát triển” cùng với “an sinh xã hội”... Ở đây, hoạt động đầu tiên là phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hình thành một Phong trào thi đua học tập thường xuyên trong các tầng lớp nhân dân”.

II. CĂN CỨ THỰC TIỄN

Kể từ khi triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005 - 2010” đến nay, chúng ta đã có 16 năm triển khai thực tế nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập. Các thành tựu đạt được là đáng kể, bao gồm việc hình thành hệ thống giáo dục quốc dân thống nhất từ giáo dục mầm non đến đào tạo sau đại học, việc mở rộng mạng lưới giáo dục khắp các vùng miền của đất nước, sự đa dạng hóa các

loại hình trường và phương thức cung ứng, quy mô giáo dục được mở rộng, kết nối giữa các trình độ đào tạo được cải thiện, công bằng xã hội trong giáo dục có nhiều tiến bộ, xã hội ngày càng đóng góp tích cực cho sự phát triển giáo dục. Tuy nhiên, chúng ta cũng ngày càng nhận thức rõ các rào cản trên con đường xây dựng xã hội học tập.

Rào cản đầu tiên và quan trọng nhất chính là nhận thức về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập còn bất cập, hạn chế. Tầm quan trọng và lợi ích của xã hội học tập trong việc tạo công ăn việc làm, hoàn thiện đời sống cá nhân, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện tiến bộ xã hội và phát triển bền vững cũng chưa được các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng và cá nhân hiểu rõ và nhận thức đầy đủ.

Chính rào cản này đã dẫn đến nhiều khó khăn, hạn chế trong việc tổ chức thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập. Việc thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập thường được quan niệm đơn giản rằng đó là công việc của riêng ngành Giáo dục. Vì thế, quan hệ phối hợp giữa các bộ, ngành còn kém hiệu quả; quan hệ hợp tác giữa ngành Giáo dục và khu vực sử dụng lao động hầu như không có.

Trong Báo cáo tổng kết công tác “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005 - 2010”, đánh giá các hạn chế, bất cập, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nhận xét: “Nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể và người dân ở một số địa phương về mục đích, ý nghĩa, tác dụng và ích lợi của việc xây dựng xã hội học tập còn hạn chế do sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền ở một số nơi đối với việc xây dựng xã hội học tập còn chưa thường xuyên, thiếu cụ thể; công tác tuyên truyền chưa được quan tâm. Chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của các Bộ, ngành, các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện Đề án, do thiếu cơ chế phối hợp chặt chẽ và hiệu quả.

Xây dựng xã hội học tập là trách nhiệm chung của các cấp, các ngành và của toàn xã hội. Tuy nhiên, trong thực tế triển khai thực hiện Đề án, một số Bộ, ngành, đoàn thể liên quan chưa nhiệt tình; không có kế hoạch triển khai thực hiện của từng cấp trong hệ thống, chưa có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các ngành, đoàn thể trên cùng địa phương; đặc biệt là trong các vấn đề về xây dựng chính sách, phân công trách nhiệm hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Đề án.

Báo cáo tổng kết Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân đó là: Nhận thức về công tác khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập ở một số địa phương, cơ quan, doanh nghiệp, trường học, đơn vị lực lượng vũ trang chưa đúng mức; tầm quan trọng và lợi ích của tự học, học thường xuyên, học tập suốt đời nhằm phát triển kỹ năng, nâng cao năng lực nghề nghiệp, tự tạo việc làm, hoàn thiện cá nhân, nâng cao năng lực cạnh tranh cho tổ chức, doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện tiến bộ xã hội và phát triển bền vững chưa được các

cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng và cá nhân hiểu rõ và nhận thức đầy đủ. Nguyên nhân chủ yếu là công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến quán triệt nâng cao nhận thức và khuyến khích động viên người dân tham gia học tập chưa thật sự chất lượng, hiệu quả.

Để tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn xã hội, từ các cơ quan nhà nước, đoàn thể, tổ chức xã hội, đến các doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết, tác động và ích lợi của học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022 - 2030”, cần phát động Phong trào thi đua toàn quốc “Toàn dân chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022 - 2025”.

Phần II

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Thay đổi và nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân về nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập gắn với học tập suốt đời. Từ đó, mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xã hội có những hành động và việc làm cụ thể góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập.

2. Bảo đảm tính khoa học, thực tiễn và đồng bộ, lồng ghép với các chương trình, đề án hiện hành để tận dụng tối đa mọi nguồn lực, tận dụng các phương thức tuyên truyền hiện có, trên cơ sở phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, các hiệp hội, các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương, đội ngũ tuyên truyền viên các cấp và đặc biệt khuyến khích sự chủ động tham gia của các doanh nghiệp vào việc tổ chức tuyên truyền để đảm bảo sử dụng nguồn lực của nhà nước tiết kiệm, hiệu quả lâu dài trong hoạt động thông tin, tuyên truyền.

3. Bảo đảm kế thừa, phát huy các kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2012-2020, bổ sung và đổi mới nội dung, phương thức, hình thức tuyên truyền khắc phục những hạn chế, bất cập hiện nay trong công tác tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và vận động các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động, trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sự

nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về xây dựng xã hội học tập.

b) Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022 - 2030”:

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 70% tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 50% tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và 100% tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 20% tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin và trang bị kỹ năng sống.

- Phấn đấu cả nước có khoảng 23% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Phấn đấu cả nước có ít nhất 70% các trường đại học có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số; 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số; 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phấn đấu cả nước có trên 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phấn đấu cả nước có khoảng 180 huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phấn đấu cả nước có khoảng từ 10 - 12 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được công nhận danh hiệu tỉnh học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua là trọng tâm trong các phong trào thi đua của các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và hoạt động cụm, khối thi đua; đánh giá kết quả Phong trào thi đua phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và bình xét thi đua hằng năm của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị.

b) Triển khai sâu rộng Phong trào thi đua từ Trung ương đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thực chất, tránh chạy

theo thành tích và phù hợp với thực tiễn; gắn triển khai Phong trào với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác, tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và huy động, tập trung được nguồn lực của nhà nước, địa phương cũng như toàn xã hội.

c) Việc công nhận, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” hoặc có công lao đóng góp đối với công tác xây dựng xã hội học tập phải thực chất, công khai, minh bạch, khách quan, tránh chạy theo thành tích để tạo động lực thúc đẩy Phong trào thi đua phát triển. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

d) Đến năm 2025, các cấp, các ngành tiến hành tổng kết Phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay, các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2025.

III. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hướng dẫn kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; tập trung xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc bộ, ngành có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng bộ, ngành.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phát động, hướng dẫn, đổi mới nội dung, hình thức triển khai thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn, trong đó chú trọng:

- Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp với từng vùng, miền, địa bàn và dân cư làm mục tiêu để tổ chức, triển khai, đánh giá Phong trào thi đua.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai, thực hiện Phong trào thi đua.

- Huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, thành phố và nước ngoài tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức đối với công tác xây dựng xã hội học tập.

- Từng cấp phấn đấu hoàn thành đúng theo kế hoạch, có chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022 - 2030”.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia hưởng

ứng tích cực Phong trào thi đua gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay, các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua.

3. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cụm, khối thi đua căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo đúng tiến độ.

V. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng, tiêu chí thi đua

a) Đối với các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Nghiên cứu đề kịp thời tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoàn thiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Quan tâm đầu tư các nguồn lực, bao gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số, củng cố và hình thành

thói quen chủ động, tự giác học tập, cập nhật kiến thức trên môi trường công nghệ. Đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người dân thực hiện phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, lan tỏa trong xã hội về xây dựng nông thôn mới; có các giải pháp hiệu quả trong việc huy động đoàn viên, hội viên tham gia công tác khuyến học, khuyến tài; tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

- Cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- 100% công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị hoàn thành đầy đủ chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của nhà nước.

- 100% công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu công dân học tập.

b) Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Xây dựng, ban hành các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Xây dựng, triển khai có hiệu quả công tác xây dựng xã hội học tập; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương. Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% trường đại học trực thuộc có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

- Được công nhận danh hiệu tỉnh học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

c) Đối với cấp huyện

- Có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng xã hội học tập.

- Thực hiện tốt trách nhiệm xây dựng các phóng sự, chuyên đề, biên tập tài liệu tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam và các sự kiện hưởng ứng, tôn vinh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập khác.

- Huyện được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Có tối thiểu 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác trong huyện triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- Có tối thiểu 70% tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- Được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- 100% trung tâm học tập cộng đồng trong huyện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

d) Đối với cấp xã

- Xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Có mô hình tiêu biểu trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Có trên 40% công dân trong xã đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Hằng năm có tổ chức tự đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và được UBND huyện đánh giá, xếp loại Tốt.

đ) Đối với hộ gia đình, dòng họ

- Có ý thức, trách nhiệm triển khai phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

e) Đối với các doanh nghiệp (tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong công tác xây dựng xã hội học tập và được cấp có thẩm quyền ghi nhận;

- Ban hành quy định cụ thể về việc học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị;

- Có chế độ, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho công nhân lao động học tập nâng cao trình độ.

g) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong xây dựng xã hội học tập.

- Người lao động (nông dân, công nhân...) tích cực hưởng ứng, tham gia Phong trào thi đua với những việc làm thiết thực hoặc có mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, có phát minh, sáng chế trong lao động, sản xuất; gương mẫu trong việc học tập thường xuyên và đạt danh hiệu công dân học tập.

h) Đối tượng khác: Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các hội, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các gia đình, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng:

- Huân chương Lao động.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.
- Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích thực hiện Phong trào thi đua “Toàn dân chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022 - 2025”, việc xét khen thưởng cho các tập thể, gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn 2022 - 2025 trong quý IV năm 2022.

2. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức triển khai phong trào trong quý I, quý II năm 2023.

3. Căn cứ tình hình thực tiễn, các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2023 và tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

4. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hằng năm tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai, thực hiện Phong trào thi đua và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Chương trình, các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm của bộ, ngành Trung ương và địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức Phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phù hợp với từng lĩnh vực của đời sống xã hội, các vùng miền, tầng lớp nhân dân.

2. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân ở trong và ngoài nước tích cực đề xuất sáng tạo, vận động quần chúng và hội viên, đoàn viên cùng chung tay hưởng ứng hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

3. Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì tổng hợp, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua các cấp và cơ quan thường trực, giúp việc tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền kiểm tra, giám sát kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hằng năm, định kỳ, chuyên đề tại các địa phương.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo định hướng các cơ quan truyền thông đẩy mạnh và đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; hiểu đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng và hưởng ứng mạnh mẽ công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; xây dựng các chuyên trang chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

6. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hằng năm tổng hợp nhu cầu kinh phí kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua để gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí.

7. Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì, hướng dẫn khen thưởng tổng kết, đánh giá đối với Phong trào thi đua; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Thủ tướng Chính phủ.